ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 85/1999/QĐ.UBT	*Cần Thơ, ngày 17 tháng 11 năm 1999*

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH CẦN THƠ
"V/v phê duyệt thiết kế Quy hoạch chung cải tạo và xây dựng thị trấn Nàng Mau - huyện Vị Thủy - tỉnh Cần Thơ"

UBND Tỉnh Cần THƠ

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 21-06-1994;
- Căn cứ Nghị định 91/CP ngày 17-08-1994 của Chính phủ ban hành Điều lệ quản lý Quy hoạch đô thị;
- Căn cứ Thông tư số 03/BXD/KTQH ngày 04-06-1997 của bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn lập, xét duyệt đồ án Quy hoạch xét duyệt các thị tứ và thị trấn;
- Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng cần thơ tại Tờ trình số 49/TTr.SXD ngày 04-11-1999,

Quyết Định:

Điều 1. Nay phê duyệt thiết kế Quy hoạch chung cải tạo và xây dựng thị trấn Nàng Mau-huyện Vị Thủy- tỉnh Cần Thơ:

1/ Tên đồ án quy hoạch:

Quy hoạch chung cải tạo và xây dựng thị trấn Nàng Mau huyện Vị Thủy - tỉnh Cần Thơ.

2/ Vị trí:

Khu quy hoạch nằm tại trung tâm xã Vị Thủy, có quốc lộ 61 đi qua, có vị trí tiếp giáp như sau:
- Phía Bắc: giáp xã Vĩnh Trung, Vĩnh Tường.
- Phía Nam : giáp huyện Long Mỹ.
- Phía Đông: giáp huyện Long Mỹ.
- Phía Tây: giáp thị xã Vị Thanh.

3/ Tính chất:

Thị trấn Nàng Mau là thị trấn huyện lỵ của huyện Vị Thủy, là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội của huyện.

4/ Quy mô dân số:
- Hiện Trạng:

+ Dân số : 6.000 người.
+ Tổng số hộ : 1.350 hộ.

- Theo quy hoạch đến năm 2020: dân số 15.000 người.

5/ Quy mô đất phát triển đô thị:
- Diện tích đất quy hoạch: 230 ha.
- Các loại đất được tổ chức quy hoạch theo bảng tổng hợp sau đây:

Bảng tổng hợp quy hoạch sử dụng đất:

STT	Loại đất	Tiêu chuẩn (m2/ người)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ %
1	Đất dân dụng	110	165,0	80,48
	- Đất ở	66	99,0	48,29
	- Đất công trình công cộng	13	19,5	9,51
	- Đất cây xanh-thể dục thể thao	14	21,0	10,24
	- Đường đô thị	17	25,5	12,44
2	Đất công nghiệp-kho tàng		20,0	9,76
3	Đất công trình công cộng cấp huyện		1,0	0,49
	Đất giao thông đối ngoại			
4	Đất khác		5,0	2,44
5			14,0	6,83
	Tổng cộng		205	100

Đất dự phòng 10% : 20 ha.
Lấy tròn : 230 ha .

6/ Phân khu chức năng và bố trí các công trình trong khu quy hoạch:

6.1/ Trung tâm hành chính :

- Cấp huyện: Xây dựng mới, vị trí ngay ngã ba cửa kính Nàng Mau và Kênh lộ đá.
- Cấp thị trấn: Bố trí cặp theo quốc lộ 61, kế cận khu giáo dục.

6.2/ Trung tâm thương nghiệp : Vẫn giữ nguyên vị trí, bao gồm chợ và các dãy phố chợ.

6.3/ Trung tâm văn hóa-TDTT:

Xây dựng mới tại khu đất đầu khu vực quy hoạch, theo hướng từ Cần Thơ vào, kế cận khu đất dự kiến xây dựng trụ sở công an huyện.

6.4/ Bệnh viện thị trấn :

Bố trí cặp theo Kênh Nàng Mau, hướng đi về xã Vĩnh Thuận Tây.

6.5/ Hệ thống giáo dục :

- Trường cấp 1 và 2: Được xây xen kẽ trong khu dân cư.
- Trường cấp 3: Bố trí kế cận phía sau khu trường nằm cập quốc lộ 61 hiện hữu, kế cận với trạm điện.

6.6/ Nhà ở :

Tổ chức nhiều dạng nhà ở, nhằm mục đích đa dạng hóa cảnh quan đô thị, phù hợp với yêu cầu sử dụng và tận dụng các công trình nhà ơ hiện có.

- Nhà ở dạng phố: xây dựng hai bên trục đường chính của thị trấn quy mô cao tầng cao từ 2-3 tầng.
- Nhà ở thương nghiệp: được bố trí tại các dãy phố của khu trung tâm thương nghiệp hiện nay (phố chợ) và một số đoạn phố mới dự kiến xây dựng. Loại nhà này tầng trên để ở, dưới tầng trệt tổ chức buôn bán, quy mô tầng cao từ 2-4 tầng.
- Nhà chia lô: Bố trí ở lớp phía trong các dãy nhà phố mà địa hình thấp, các khu đất ven thị trấn. Nhà có vườn nhỏ phía trước và sau hoặc xây dựng kính.
- Nhà vườn : Loại nhà này được xây dựng trong các lô đất ven thị trấn với diện tích lớn hơn nhà chia lô, trong từng lô đất có ao thả cá lấy đất tôn nền xây nhà, có vườn.

- 6.7/ Khu công nghiệp :

Bố trí dọc bờ tây của Kênh và đường Nàng Mau, phía Bắc thị trấn. Bao gồm các ngành nghề như : chế biến nông sản cơ khí sửa chữa, gỗ gia dụng.

6.8/ Huyện đội :

Xây dựng cập theo quốc lộ 61, kế cận khu văn hóa-TDTT.

6.9/ Huyện ủy :

Bố trí cập quốc lộ 61 và Kênh Nàng Mau, cạnh khu dự kiến xây dựng tru sở công an.

6.10/ Công an huyện :

Bố trí kế cận khu đất dự kiến xây dựng trụ sở huyện ủy và công an huyện.

6.11/ Bến xe :

Dự kiến xây dựng bến xe khách của thị trấn tại khu vực kề quốc lộ 61 và kênh lộ đá theo hướng đi về thị xã Vị Thanh .

6.12/ Bến tàu :

Được bố trí ở phía chợ, trên Kênh Nàng Mau.

7/ Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật:

7.1/ Quy hoạch sang nền:

- Là khu đất có địa hình thấp, chủ yếu là đất ruộng, vì vậy phần lớn diện tích đất phải đắp nền.
- Tận dụng một số khu đất trũng để đào hồ, vừa tạo cảnh quan, vừa lấy đất đắp nền.
- Cao độ thiết kế sang nền trung bình của khu vực là >+ 1,30m.

+ Khối lượng đất đắp : 1.387.450m3.

+ Khối lượng đất đào : 277.590m3.

7.2/ Quy hoạch giao thông :

a/ Giao thông bộ :

- Giao thông đối ngoại: Đường đối ngoại của thị trấn là quốc lộ 61, tuyến của mặt đường là 14m, vỉa hè mỗi bên 7-8m, dự kiến lộ giới 24-28m.
- Đường nội bộ:

Các đường mới phần lớn được xây dựng trên các khu vực đất trồng hoặc nền đường cũ.

+ Đường chính đô thị: Chiều rộng lộ giới 20,5m, mặt đường 10,5m, vỉa hè mỗi bên 5m.

+ Đường khu vực: chiều rộng lộ giới 19m, mặt đường rộng, vỉa hè mỗi bên 5m.

Tổng chiều dài đường chính: 13.932m.

Mật độ đường : 6,51 km/km2.

Tổng diện tích đường chính : 235.042m2.

Chỉ tiêu diện tích đường chính : 15,67m2 /người.

b/ Giao thông đường thủy :

Giao thông thủy chính của thị trấn là Kênh sáng Nàng Mau, có thể lưu thông tàu >30 tấn.

c/ Các công trình phục vụ giao thông :

- Bến xe : diện tích 0,5 ha.

- Bến tàu khách dự kiến đặt 2 vị trí : 1 nằm trên Kênh Nàng Mau phục vụ cho chợ và 1 nằm trên Kênh lộ đá tại khu vực trung tâm.

- Cầu : xây dựng 5 cầu qua Kênh Nàng Mau và Kênh lộ đá.

7.3/ Quy hoạch cấp nước :

a/ Nguồn cấp nước: sử dụng nước mặt lấy từ Kênh Nàng Mau, vị trí về phía Đông Bắc, cạnh khu công nghiệp.

b/ Nhu cầu dùng nước:

- Tiêu chuẩn cấp nước sinh hoạt : 100 lít/người.
- Tổng nhu cầu dùng nước dài hạn : 3.000m3/ngày.
- Nhu cầu dùng nước đợt đầu(ngắn hạn): 15.000m2/ngày.

c/ Tuyến cấp nước:

-Từ nhà máy nước có công xuất 3.000m3/ngày, nước sau khi xử lý đưa vào mạng lưới bằng hai tuyến ống ϕ 250 và các tuyến chính ϕ200, ϕ150 và ϕ 100 cấp cho toàn bộ thị trấn .

- Mạng lưới cấp nước chính tạo thanh 4 vòng 9 cấp ho toàn thị trấn theo hướng phát triển dài hạn.

- Tại nhà máy nước và trên tuyến chính, bố trí 2 đài nước có dung tích là 150m3, cao 20m.

Tổng chiều dài mạng lưới cấp nước 16.745m, trong đó :

. ống ϕ 300 : 1.000m.

. ống ϕ 250 : 1.890m.

. ống ϕ 150 : 7.410m.

. ống ϕ 100 : 4.145m.

7.4/ Thoát nước mưa :

- Thiết kế hệ thống thoát nước mưa cho toàn thị trấn là mương đậy nắp đan. Phân chia ra các lưu vực hợp lý từ đó tính toán đặt các tuyến mương phù hợp với thoát ra Kênh, rạch gần nhất.

- Khối lượng mưa :

. Mương có chiều rộng 400mm : 750m.

. Mương có chiều rộng 600mm : 7.360m.

. Mương có chiều rộng 800mm : 1.040m.

. Mương có chiều rộng 1.000mm : 70m.

7.5/ Thoát nước bẩn sinh hoạt :

a/ Lưu lượng nước thải :

- Tiêu chuẩn thoát nước sinh hoạt : 100lít/người/ngày.
- Tổng lượng nước thải dài hạn :2.300m3/ngày.
- Tổng lượng nước thải ngắn hạn : 1.250m3/ngày.

b/ Mạng lưới thoát nước :

- Bố trí mạng lưới thoát nước bẩn riêng với thoát nước mưa. Nước bẩn sau khi thu gom sẽ được dẫn đến trạm xử lý.

- Toàn bộ nước thải sinh hoạt được xử lý bằng bể tự hoại gia đình trước khi thải ra các tuyến cống chung .

- Theo quy hoạch tổng mặt bằng, thị trấn chia thành 5 lưu vực chính và đưa về 3 trạm xử lý nước thải.

- Nước thải được thu gom bằng các tuyến cống bê tông cốt thép có đường kính 300mm đưa ra tuyến chính có đường kính cống 400mm, dẫn đến trạm xử lý số 1,2 và số 3 có công suất 1.000m3/ngày, 500m3/ngày. Các tuyến cống tự chảy với độ sâu chôn cống thích hợp, bố trí các trạm bom tăng áp lực cục bộ có công suất : trạm số 1 công suất 600m3/ngày, trạm số 2 công suất 500m3/ngày, trạm số 3 công suất 150m3/ngày, trạm số 4 công suất 300m3/ngày.

- Tổng chiều dài mạng lưới thoát nước 17.050m, trong đó cống có đường kính 300mm, dài 15.500m và cống có đường kính 400mm, dài 1.550m.

c/ Xử lý nước thải :

Dự kiến có 2 cấp xử lý nước thải :

- Cáp thứ nhất (xử lý cục bộ) : đối với các công trình dân dụng phải xây dựng bể tự hoại 2-3 ngăn để xử lý sơ bộ trước khi xả vào mạng lưới thoát nước bẩn. Đối với các cơ sở sản xuất cần xử lý nước thải sản xuất đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn quy định trước khi xả vào mạng.
- Cấp thứ 2(xử lý tập trung) : Xử lý nước thải tại trạm xử lý theo tiêu chuẩn TCVN 5942-95 trước khi thải ra Kênh, rạch.

d/ Rác và vệ sinh môi trường :

- Rác: Dự kiến có 8-10 tấn rác/ngày được thải ra với tiêu chuẩn o,5-0,7kg/người/ngày. Vậy, bố trí 1 bãi đổ và xử lý rác(đốt hoặc tạo nguồn cho phân bón) với quy mô 3 ha ở phía Tây Nam thị trấn.

- Nghĩa địa: Bố trí về phía Tây Nam dọc theo Kênh Nàng Mau, diện tích khu đất 4 ha.

7.6/ Quy hoạch cấp điện :

a/ Điện nguồn: lấy trực tiếp là tuyến trung thế từ trạm biến thế 110/22Kvsẽ được xây dựng tại thị trấn.

b/ Lưới điện :

- Lưới trung thế 15KV hiện hữu :

Được giữ lại, cải tạo và chuyển đổi thành tuyến trung thế 22KV. Tổng chiều dài trong khu vực quy hoạch là 2,87km. Xây dựng mới các tuyến nhánh 22KV để đưa điện vào các khu dân cư mới quy hoạch với chiều dài tuyến là 6,9 km, trong đó có một tuyến đi theo đường vành đai phía Bắc, ngang qua khu công nghiệp, hợp với tuyến trung thế hiện hữu trên quốc lộ 61 tạo thành một mạch vòng kín.

Tất cả các tuyến trung thế được đi dây trên không, sử dụng dây nhôm hoặc nhôm lõi thép đi trên trụ bê tông ly tâm cao 12m hoặc 14m.

c/ Phụ tải điện :

- Tiêu chuẩn cấp điện : 700kwh/người/năm.
- Thời gian sử dụng công suất cực đại : 3.000giờ/năm.
- Phụ tải bình quân : 230w/người.
- Điện năng dân dụng : 10,50 triệu kwh/năm.
- Điện năng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp : 6,30 triệu kw/năm.
- Công suất điện công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp : 2.100kw.

* Tổng công suất điện yêu cầu (có tính đến 10% tổn hao và 5% dự phòng) : 19,32 triệu kwh/năm.

* Tổng công suất điện yêu cầu(có tính đến 10% tổn hao và 5% dự phòng): 6.440kw.

Điều 2. Giao cho UBND huyện Vị Thủy:

1/ Tổ chức công bố chung quy hoạch cải tạo và xây dựng thị trấn Nàng Mau - huyện Vị thủy - tỉnh Cần Thơ, để các tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan biết và thực hiện;

2/ Chỉ đạo việc thực hiện quy hoạch chi tiết, phối hợp chặt chẽ với các Sở - Ngành cùng huy động các nguồn vốn để cải tạo và xây dựng thị trấn Nàng Mau đúng theo quy hoạch được duyệt và các quy định pháp luật của Nhà nước;

3/ Hoàn chỉnh dự thảo Điều lệ quản lý xây dựng theo quy hoạch để UBND huyện ban hành, sau khi có sự thỏa thuận của Giám đốc Sở Xây dựng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng cơ quan Ban Ngành tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Vị Thủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

TM. UBND Tỉnh Cần THƠ
Chủ Tịch
Võ Hoàng XINH